TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 20 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Phương;

2. Ông Nguyễn Xuân Hinh.

- Thư kA phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư kA Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lA số: 05/2024/TLST-HS ngày 25/01/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 05/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2024/HSST-QĐ ngày 21/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo K’ Đ; sinh ngày 20/11/2004 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kơ Ho; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông K’ Đ1 và bà Ka T; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2022. Do bị cáo chưa đủ 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 của

Bộ luật hình sự. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 01/7/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Có mặt.

2. Bị cáo K' NH; sinh ngày 18/01/1996 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kơ Ho; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin Lành; con ông K' NHg (đã chết) và bà Ka N; có vợ là Ka P và 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lA hành chính số: 34/2023/QĐ-TA ngày 26/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng buộc bị cáo chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc 15 tháng kể từ ngày 10/6/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng. Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D từ ngày 12/12/2023 đến nay. Có mặt.

3. Bị cáo K' L; sinh ngày 23/11/1995 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kơ Ho; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin Lành; con ông Võ Bá B và bà Ka V; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lA hành chính số: 37/2023/QĐ-TA ngày 17/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng buộc bị cáo chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc 15 tháng kể từ ngày 25/6/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng. Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D từ ngày 12/12/2023 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh K' NH1; sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bà Ka S; sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trương Thị Như A; sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Ông Lê Văn X; sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vào khoảng 08 giờ ngày 25 tháng 03 năm 2023, K' NH và K' Đ rủ nhau đi trộm cắp tài sản, sau đó K' NH điều khiển xe mô tô chở K' Đ đi trên đường liên thôn đến khu vực Thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng phát hiện nhà anh K' NH1 khóa cửa và không có người trông coi. K' NH dừng xe trước cổng và K' Đ đứng ngoài cảnh giới, K' NH trèo qua hàng rào lưới B40 vào trong sân nhặt 01 hòn đá đập vỡ kính cửa trước để mở cửa vào trong nhà, sau đó K' NH tiếp tục dùng hòn đá đập vỡ cửa kính phòng trong nhà để mở cửa vào trong mang ra 01 bao cà phê nhân khô để lên xe mô tô, sau đó K' NH chở K' Đ cùng bao cà phê trộm cắp được đến cửa hàng thu mua cà phê Thao A ở cùng thôn bán cho bà Trương Thị Như A, cân được 75kg và được bà Ý trả số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó K' NH và K' Đ dùng số tiền có được mua ma túy sử dụng và chi tiêu cho nhu cầu cá nhân. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 491/KL-HĐĐG ngày 28/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận: Giá trị của 75kg cà phê nhân khô là 3.499.950 đồng.

- Vào khoảng 05 giờ ngày 15 tháng 04 năm 2023, K' L và K' Đ rủ nhau đi tìm sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Sau đó K' L dùng xe mô tô chở K' Đ đi trên đường phát hiện nhà bà Ka S tại Thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng khóa cửa nhưng không có người trông coi. K' Đ đứng ngoài đường để cảnh giới, K' L đi ra phía sau nhà kéo bật tấm tôn chui vào trong nhà thấy có 02 bao đựng đầy cà phê nhân, K' L lấy 01 bao cà phê đổ bớt sang 01 vỏ bao khác và mang một nửa bao cà phê ra ngoài để lên xe cùng K' Đ đem đến bán cho chủ cơ sở thu mua cà phê là ông Lê Văn X ở Thôn B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, khi bán cân được 45 kg cà phê nhân khô được ông X trả số tiền khoảng 2.300.000 đồng. K' Đ và K' L dùng số tiền này mua ma túy sử dụng và chi tiêu cho mục đích cá nhân. Tại Kết luận định giá tài sản số: 492/KL-HĐĐG ngày 28/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận: Giá trị của 45kg cà phê nhân khô là 2.234.970 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 110A/CTr-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố K' NH, K' Đ, K' L về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra bà Ka S yêu cầu K' L và K' Đ bồi thường 2.234.970 đồng. Anh K' NH1 yêu cầu K' NH và K' Đ bồi thường 3.499.950 đồng. Tại phiên tòa bà Ka S xác định đã được gia đình K' Đ bồi thường 1.000.000 đồng, gia đình K' Linh bồi thường 1.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Anh K' NH1 khai đã được gia đình K' NH bồi thường 1.750.000 đồng, nay yêu cầu K' Đ bồi thường 1.749.950 đồng còn lại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo K' Đ và bị cáo K' Linh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và mong được pháp luật khoan hồng. Đối với bị cáo K' NH khai có một hôm vào 13 giờ (bị cáo không nhớ rõ ngày tháng), bị cáo nhận được điện thoại của K' Đ nói bị cáo đi một mình ra ngã ba xã Đ có việc gấp, khi bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Vison đến ngã ba xã Đ thì thấy bị cáo K' Đ đang dừng xe mô tô ở đó và có 01 bao cà phê nhân khô để bên cạnh. Bị cáo hỏi K' Đ lấy cà phê ở đâu thì K' Đ trả lời lấy của bà dì nhưng bị cáo biết cà phê do K' Đ trộm cắp mà có vì K' Đ mới ra tù không có việc làm. Bị cáo và K' Đ khiêng bao cà phê vào tiệm thu mua cà phê Thao Ý gần đó để bán được khoảng hơn 3.000.000 đồng. Sau đó K' Đ mua đồ về cùng nhậu và đưa cho K' NH 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Bị cáo K' NH không thừa nhận đã cùng K' Đ trộm cắp 01 bao cà phê tại nhà anh K' NH1 như lời khai của mình trước đây.

Quá trình luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu như sau: Quá trình giải quyết vụ án từ ngày 23/6/2023 đến trước khi mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 27/11/2023, bị cáo K' NH đều thừa nhận đã trực tiếp vào nhà anh K' NH1 trộm cắp 01 bao cà phê 75kg vào ngày 25/3/2023. Tuy nhiên, tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 27/11/2023, bị cáo K' NH lại khai bản thân không phạm tội vì vào ngày 25/3/2023 bị cáo ở nhà không đi đâu, không cùng K' Đ trộm cắp cà phê của anh K' NH1. Khi giải thích về việc thay đổi lời khai, K' L và K' N1 cho rằng trước đây nhận tội vì bị cán bộ điều tra đánh đập ép nhận tội. Tuy nhiên, sau khi điều tra bổ sung và thu thập tài liệu chứng minh các bị cáo không bị cán bộ điều tra đánh đập ép cung thì bị cáo K' NH lại giải thích việc bị cáo khai bị cán bộ điều tra đánh đập ép nhận tội tại phiên tòa ngày 27/11/2023 là do rối trí. Nay bị cáo K' NH lại thay đổi lời khai cho rằng chỉ giúp bị cáo K' Đ bán cà phê mà không thừa nhận đã cùng bị cáo K' Đ trộm cắp cà phê của anh K' Nhì và giải thích việc trước đây nhận tội là do cán bộ điều tra đọc cho bị cáo viết. Tuy nhiên, tài liệu thu thập đã chứng minh không có việc cán bộ điều tra đọc cho bị cáo viết bản tự khai nhận tội như bị cáo trình bày. Căn cứ lời khai của bị cáo K' L, K' Đ và lời

khai của các bị hại, các biên bản, bản ảnh thực nghiệm điều tra có cơ sở xác định bị cáo K’ Đ và K’ L đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt 45kg cà phê nhân khô của bà Ka S trị giá 2.234.970 đồng vào ngày 15/4/2023; bị cáo K’ NH và K’ Đ đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt 75 kg cà phê nhân khô trị giá 3.499.950 đồng của anh K’ NH1 vào ngày 25/3/2023 như đã nêu trong cáo trạng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo K’ NH, K’ L và K’ Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử lA như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K’ Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K’ NH từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K’ L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Áp dụng Điều 584, 587, 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo K’ Đ bồi thường cho anh K’ NH1 1.799.950 đồng. Đối với bà Ka S đã nhận 2.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo K’ Đ phải chịu thêm án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Sau khi nghe nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo đều không phát biểu ý kiến tranh luận mà chỉ xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và của cơ quan Điều tra Công an huyện D, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, không ai có A kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo K' Đ, K' L và của bị hại tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Qua đó có cơ sở xác định vào ngày 15 tháng 04 năm 2023 tại Thôn D, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo K' L và bị cáo K' Đ đã lén lút chiếm đoạt của bà Ka S 45 kg cà phê nhân khô có trị giá 2.234.970 đồng. Hành vi của bị cáo K' L và bị cáo K' Đ đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh.

[3] Hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo K' NH bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng từ ngày 10/6/2023 đến ngày 12/12/2023 mới bị bắt tạm giam tại Công an huyện D. Tại bản tự khai của bị cáo K' NH viết vào ngày 23/6/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng ghi cán bộ tiếp nhận là ông Long Nhye P1 có nội dung: *"Khoảng 08 giờ ngày 25 tháng 3 năm 2023 tôi và K' Đás có rủ nhau đi ăn trộm. Tôi lấy xe Yamaha Jupiter màu xanh tôi mượn của K' L, nhà tại thôn C, Đinh Trang H để chở K' Đás đi ăn trộm. Khi đến trước nhà một người dân thì tôi và K' Đás dừng lại nhà đó tại thôn D, Đinh Trang H. Sau khi xem xét không thấy ai ở nhà thì tôi trèo qua lưới B40 để vào trong sân nhà, lúc đó K' Đ đứng ngoài cảnh giới. Khi đến trước cửa nhà tôi nhặt một viên đá đập vỡ kính và thò tay vào để mở khóa. Sau khi tôi vào nhà thì nhìn thấy cà phê để trong phòng ngủ, tôi tiếp tục dùng đá đập bể kính phòng ngủ và đi vào vác 01 bao cà phê và đi ra phía hàng rào nơi K' Đás đang đứng. Lúc đó K' Đás liền phụ tôi đỡ bao cà phê qua khỏi hàng rào. Sau đó tôi và K' Đás chở bao cà phê vừa trộm được mang đi bán tại điểm thu mua cà phê Thao Ý. Khi vào cân thì trọng lượng của bao cà phê là 75kg và bà Ý trả cho chúng tôi khoản 3.000.000 đồng. Sau đó tôi và K' Đás cùng nhau mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân. Tôi xin cam đoan những gì tôi tường trình là sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật."* (Bút lục số 161); Tại bản tự khai của bị cáo K' NH viết vào ngày 05/7/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng cũng có nội dung tương tự như trên (bút lục 160); tại Biên bản ghi lời khai ngày 23/6/2023 do Điều tra viên Long Nhye P lập vào lúc 08 giờ ngày 23/6/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng, bị cáo K' NH khai về sự việc ngày 25/3/2023 như sau: *"Tôi điều khiển xe mô tô chở K' Đ đi lòng vòng Thôn D Đ. Khi đến nhà 1 người dân tôi không biết tên thì phát hiện có 01 ngôi nhà có cổng rào lưới B40 không có người trông coi, chúng tôi dừng xe, Đ ngồi canh*

chừng, tôi leo lên lưới B40 vào trong sân nhà. Tôi nhặt được đá ở sân nhà đập cửa kính trước làm cửa kính bể, tôi thò tay vào trong mở khóa chốt trong và vào nhà. Thấy ở phòng ngủ sau bàn thờ bị khóa trong nên tôi dùng đá đập vỡ cửa kính thò tay vào trong mở chốt. Tôi vào trong trộm cắp được 01 bao cà phê nhân vỏ màu bao đen. Sau đó tôi bê ra ngoài xe, cùng K' Đ đưa lên xe sau đó tìm nơi tiêu thụ. Chúng tôi đến gặp bà Ý ở Thôn D, Đinh Trang H để bán, khi bán thì chúng tôi nói là cà phê nhân của chúng tôi. Cân lên được 75kg, bà Ý trả tiền hơn 3.000.000 đồng. Số tiền trên tôi và Đ1 mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Khi bán cà phê thì không có giấy tờ gì" (Bút lục 158); tại biên bản hỏi cung bị can ngày 05/7/2023 bị cáo K' NH khai: *"Khoảng 8 giờ ngày 25/3/2023 tôi và K' Đ có bàn nhau đi trộm cắp để lấy tiền tiêu sài cá nhân thì cả hai đồng ý. Tôi điều khiển xe mô tô chở K' Đ đi vào Thôn D Đ. Khi đến nhà dân có hàng rào lưới B40 trước cổng thì phát hiện không có ai. Tôi dùng 01 viên đập vỡ cửa kính nhà chính. Khi vào trong nhà tôi dùng viên đá đập tiếp làm bể kính phòng ngủ bên tay phải. Tôi trộm cắp được 01 bao cà phê nhân trọng lượng 75 kg mang ra ngoài xe và cùng K' Đ đem bán cho bà Ý được khoảng hơn 3.000.000 đồng. Khi bán thì chúng tôi nói là cà phê của chúng tôi và không có giấy tờ gì cả. Số tiền trên chúng tôi tiêu sài cá nhân hết"* (bút lục 156). Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 27/11/2023 bị cáo K' NH khai vào ngày 25/3/2023 bị cáo ở nhà không đi đâu, không tham gia và không biết bị cáo K' Đ trộm cắp cà phê của anh K' Nhì. Giải thích việc trước đó bị cáo có nhiều lời khai nhận tội thì bị cáo cho rằng trước đây nhận tội do bị bức cung, nhục hình. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K' NH lại khai là quá trình tố tụng không bị ép cung, nhục hình nhưng cho rằng những bản tự khai trước đây là do Điều tra viên đọc cho bị cáo viết, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can là do Điều tra viên tự lập và yêu cầu bị cáo ký.

Trình bày tại phiên tòa, ông Long Nhye P1 là Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện D được phân công trực tiếp giải quyết vụ án khẳng định các bản tự khai ngày 23/6/2023 và 05/7/2023 của bị cáo K' NH là do bị cáo tự viết và không có sự can thiệp của Điều tra viên; Biên bản ghi lời khai ngày 23/6/2023 và biên bản hỏi cung bị can ngày 05/7/2023 ghi đúng lời khai của bị cáo K' NH dưới sự giám sát của cán bộ Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng. Tại biên bản làm việc ngày 26/02/2023, cán bộ Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng đã xác nhận nội dung trình bày của Điều tra viên Long Nhye P như nêu ở trên là đúng sự thật.

Đối chiếu lời khai nhận tội ban đầu của bị cáo K’ NH trong các tài liệu đã được trích dẫn nêu trên cho thấy sự phù hợp trong lời khai của bị cáo với biên bản xác định hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với lời khai của bà Trương Thị Như Ý khẳng định K’ NH và K’ Đ cùng đi chung trên 01 chiếc xe mô tô chở theo bao cà phê mang đến bán cho bà Ý. Mặt khác, tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 27/11/2023, bị cáo K’ NH phủ nhận lời khai nhận tội trước đó với lý do bị bức cung, nhục hình. Khi điều tra bổ sung chứng minh bị cáo không bị bức cung, nhục hình thì bị cáo lại cho rằng lời nhận tội trước đây do Điều tra viên đọc cho bị cáo viết. Tuy nhiên, như đã nêu ở trên thì quá trình bị cáo viết bản tự khai và khi Điều tra viên ghi lời khai của bị cáo đều có sự giám sát của cán bộ Trung tâm cai nghiện tỉnh L và vị cán bộ này đã có lời khai khẳng định không có việc Điều tra viên đọc cho bị cáo viết. Bên cạnh đó, lời khai nhận tội của bị cáo mô tả chi tiết hiện trường vụ án trong khi thời điểm bị cáo viết bản tự khai và Điều tra viên lập biên bản ghi lời khai vào buổi sáng ngày 23/6/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng thì Điều tra viên chưa đến hiện trường vụ án. Qua đó cho thấy việc bị cáo cho rằng lời khai nhận tội của bị cáo là do Điều tra viên đọc cho bị cáo viết là không có cơ sở. Việc bị cáo K’ NH nhiều lần thay đổi lời khai là nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm của bản thân và không phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án. Lời khai của K’ NH tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can đã trích dẫn ở trên là đúng sự thật. Bị cáo K’ NH đã cùng bị cáo K’ Đ lén lút chiếm đoạt 75kg cà phê nhân khô trị giá 3.499.950 đồng tại nhà anh K’ Nhì vào ngày 25/3/2024. Hành vi của bị cáo K’ Đ và bị cáo K’ NH nêu trên đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh.

[4] Bị cáo K’ Đ thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình tố tụng tại phiên tòa bị cáo K’ Đ và bị cáo K’ Linh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo K’ NH và bị cáo K’ L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều đã tác động gia đình bồi thường cho bà K’ Sôi 2.000.000 đồng, bồi thường cho anh K’ Nhì 1.750.000 đồng. Nay các bị cáo được anh K’ Nhì và bà Ka S đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên các bị

cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Trong thời gian qua, các hành vi trộm cắp tài sản xảy ra khá phổ biến tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến sản xuất và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều nghiện ma túy nên đã cố A chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền mua ma túy sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống bình thường một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm. Trong đó bị cáo K' Đ thực hiện 02 hành vi phạm tội nên phải chịu mức hình phạt cao nhất, bị cáo K' L có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhất nên áp dụng mức hình phạt thấp hơn các bị cáo khác như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Do cà phê các bị cáo trộm cắp bán cho bà A và ông X là mặt hàng nông sản thông thường, khi mua bà A và ông X không biết tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên bà A và ông X không phải chịu trách nhiệm. Đối với bà Ka S đã được bồi thường 2.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với anh K' Nhì đã được gia đình K' NH bồi thường 1.750.000 đồng nên cần buộc bị cáo K' Đ bồi thường cho anh K' Nhì 1.749.750 đồng là phù hợp.

[7] Về án phí: Cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo K' Đ phải chịu thêm 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo K' Đ, K NH, K' Linh phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K' Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2023.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, các điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K' NH 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2023.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K' Linh 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2023.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587 và 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo K’ Đ phải bồi thường cho anh K’ NH1 1.749.950 đồng;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lA và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo K’ Đ phải chịu thêm 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo và các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. *(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).*

5. Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra Công an huyện Di Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Di Linh;
- Bô phận Thi hành án HS;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Các bị cáo; Cơ sở cai nghiện ma tý;
- Các bị hại; người liên quan;
- Lưu án văn (1); hồ sơ (1)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Sỹ